

Số: /BC-UBND

Vĩnh Linh, ngày 15 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính Quý III năm 2023

Thực hiện Công văn số 223/SNV-CCHCVTLT ngày 10/3/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị về việc hướng dẫn báo cáo CCHC định kỳ hằng năm; UBND huyện Vĩnh Linh báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính và nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công Quý III năm 2023 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quyết định số: 5484/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về ban hành Kế cải cách hành chính nhà nước huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 18/01/2023 Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Vĩnh Linh năm 2023.

- Trong quý III, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác Cải cách hành chính như sau:

+ Công văn số 997/UBND-NV ngày 20/6/2023 về việc tiếp tục thực hiện và báo cáo công tác tuyên truyền CCHC 6 tháng đầu năm 2023.

+ Công văn số 1017/UBND-VP ngày 23/6/2023 v/v đôn đốc, đẩy mạnh cải cách TTHC trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ cho tổ chức, công dân.

+ Công văn số 1041/UBND-VP ngày 28/6/2023 v/v kiểm tra, rà soát danh mục dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh.

+ Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 28/6/2023 triển khai thực hiện mô hình điểm về Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực hiện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Vĩnh Linh năm 2023.

+ Công văn số 1068/UBND-VP ngày 03/7/2023 v/v triển khai thực hiện thu phí, lệ phí theo Thông tư số 44/2023/TT-BTC.

+ Công văn số 1072/UBND-NN ngày 04/7/2023 v/v đẩy mạnh cải cách TTHC và cải thiện môi trường kinh doanh.

+ Công văn số 1075/UBND-VP ngày 04/7/2023 v/v hướng dẫn tra cứu, khai thác, xác thực, sử dụng các dịch vụ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Công văn số 1113/UBND-VP ngày 07/7/2023 v/v nâng cao chất lượng trong công tác CCHC.

+ Công văn số 1109/UBND-NV ngày 07/7/2023 về việc góp ý kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 27/6/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh.

+ Công văn số 1124/UBND-NV ngày 11/7/2023 V/v phân công chấm điểm và cung cấp các tài liệu kiểm chứng liên quan đến công tác cải cách hành chính 6 tháng năm 2023.

+ Công văn số 1129/UBND-NV ngày 11/7/2023 V/v hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC năm 2023.

+ Công văn số 1162/UBND-VP ngày 19/7/2023 v/v đăng ký dịch vụ công toàn trình thí điểm triển khai tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả một số TTHC hoàn toàn trên môi trường mạng.

+ Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 v/v thành lập Ban chỉ đạo về chuyển đổi số huyện Vĩnh Linh.

+ Công văn số 1168/UBND-VP ngày 20/7/2023 v/v triển khai thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông.

+ Công văn số 1275/UBND-TCKH ngày 21/7/2023 v/v cung cấp thông tin phục vụ hoàn thiện dữ liệu trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công.

+ Công văn số 1204/UBND-VHTT ngày 25/7/2023 v/v rà soát, đăng ký danh sách tên miền Quốc gia “.vn” cần giữ chỗ, bảo vệ.

+ Công văn số 1207/UBND-VP ngày 26/7/2023 v/v hướng dẫn thẩm định bằng phần mềm đánh giá, xác định Chỉ số CCHC các cơ quan, đơn vị năm 2023.

+ Công văn số 1270/UBND-VP ngày 04/8/2023 v/v đẩy mạnh xử lý văn bản và ký số văn bản trên Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc của tỉnh.

+ Công văn số 1281/UBND-VP ngày 07/8/2023 v/v tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ cho tổ chức, công dân.

+ Công văn số 1294/UBND-TP ngày 08/8/2023 v/v chỉ đạo thực hiện triển khai liên thông thực hiện hai nhóm TTHC liên thông.

+ Công văn số 1299/UBND-KTHT ngày 08/8/2023 v/v cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh.

+ Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 về việc kiện toàn Hội đồng Thẩm định Chỉ số CCHC các xã, thị trấn 6 tháng đầu năm 2023;

+ Công văn số 01/BCĐ-CCHC ngày 28/7/2023 của Ban Chỉ đạo CCHC về việc tham gia ý kiến dự thảo Bản cam kết duy trì và nâng cao chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2023;

+ Thông báo số 285/TB-HĐTĐ ngày 08/8/2023 của Hội đồng thẩm định chỉ số CCHC về kết quả thẩm định Chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, thị trấn 6 tháng đầu năm 2023;

+ Công văn số 1321/UBND-NV ngày 11/8/2023 về việc báo cáo tháng công tác cải cách thủ tục hành chính.

+ Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 18/8/2023 Triển khai thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai Nghị quyết số 02-NQ/BCSD của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS và PAPI trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

+ Công văn số 1373/UBND-NV ngày 18/8/2023 v/v triển khai thực hiện Bản cam kết số 999/CK-BCĐCCHC ngày 04/8/2023 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh.

+ Công văn số 1386/UBND-NV ngày 21/8/2023 v/v triển khai Thông báo số 304/TB-VPCP ngày 19/7/2023 của Văn phòng Chính phủ.

+ Công văn số 1430/UBND-NV ngày 24/8/2023 v/v khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023.

+ Công văn số 1544/UBND-VHTT ngày 08/9/2023 về việc khắc phục tồn tại đã chỉ ra trong báo cáo CCHC 6 tháng đầu năm 2023.

+ Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2023.

+ Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 31/8/2023 về Tổ chức Cuộc thi "Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp, mô hình đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Vĩnh Linh năm 2023".

+ Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 về thành lập Ban Tổ chức cuộc thi "Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp, mô hình đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Vĩnh Linh năm 2023".

+ Thông báo số 130/TB-UBND ngày 28/8/2023 về lịch kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2023.

Hoạt động chỉ đạo, điều hành nổi bật của lãnh đạo

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, UBND huyện đã tiến hành tổ chức Hội nghị sơ kết công tác Cải cách hành chính 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.¹ Qua đó Ban Chỉ đạo CCHC huyện đánh giá kết quả triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác CCHC của huyện trong thời gian tới; thực hiện triển khai Bản cam kết số 999/BCK-BCĐCCHC ngày ngày 04/8/2023 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh. Thực hiện ký cam kết giữa Thủ trưởng các cơ

¹ Thông báo kết luận số 135/TB-UBND ngày 07/9/2023 về kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính huyện 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

quan, đơn vị thuộc huyện về duy trì và nâng cao chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2023 với Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính huyện.

Hội nghị đối thoại của lãnh đạo UBND huyện:

- Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 22/02/2023 của UBND huyện; huyện đã tổ chức Chương trình đối thoại giữa Lãnh đạo UBND huyện với cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên huyện Vĩnh Linh năm 2023. Tại Hội nghị các ý kiến đóng góp, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên thanh niên trình bày tại Hội nghị đã thể hiện sự tâm huyết, trăn trở của thanh niên trước những vấn đề về kinh tế - chính trị - xã hội của huyện nhà; là nguyện vọng, mong muốn chính đáng và những gợi mở rất đáng quan tâm trong việc chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà. Trên cơ sở các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, thanh niên trình bày tại Hội nghị; ý kiến phát biểu trả lời cụ thể của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và các cơ quan có liên quan, UBND đã ban hành Thông báo số 133/TB-UBND ngày 31/8/2023 về Kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND huyện với thanh niên huyện Vĩnh Linh năm 2023 nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác của thanh niên trên địa bàn huyện.

- UBND huyện ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 19/7/2023 về Tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh năm 2023. Dự kiến thực hiện trong quý IV của năm 2023.

Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm.

Trong Quý III, UBND huyện đã thực hiện được 16/42 nhiệm vụ

Số nhiệm vụ đã thực hiện được tính đến ngày 14/9/2023: 34/42 nhiệm vụ) đạt tỉ lệ 80,95 % kế hoạch đã đề ra.

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND giao

Tất cả các nhiệm vụ được giao đều được UBND huyện triển khai kịp thời theo đúng quy định.

Quý III UBND huyện thực hiện hoàn thành 21 nhiệm vụ; đang thực hiện 33 nhiệm vụ (tồn còn hạn 6 nhiệm vụ); không nhiệm vụ quá hạn, tồn quá hạn.

Về công tác kiểm tra CCHC:

Thực hiện kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023. UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra tại Quyết định số: 2291/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2023. Theo đó Đoàn tiến hành kiểm tra từ ngày 18/9 đến ngày 22/9/2023 tại 10 đơn vị gồm 08 xã, thị trấn và 02 Phòng ban thuộc huyện. ²

² Thông báo số 130/TB-UBND ngày 28/8/2023 về lịch kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2023.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC

UBND huyện tiếp tục hoàn thiện Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023 về công tác tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2023. UBND huyện ban hành Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 31/8/2023 về Tổ chức Cuộc thi "Tìm kiếm sáng kiến, giải pháp, mô hình đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Vĩnh Linh năm 2023" nhằm đa dạng hóa hình thức tuyên truyền CCHC trên địa bàn huyện. Thời gian tổng kết cuộc thi trong quý IV năm 2023.

Trong Quý III, UBND huyện đã đăng tải 22 tin, bài trên Cổng thông tin điện tử <http://vinhlinh.quangtri.gov.vn> của huyện và 12 tin, bài tuyên truyền liên quan đến công tác cải cách hành chính trên hệ thống Đài Truyền thanh huyện và 2 tin, bài trên Fanpage Đài Truyền thanh Vĩnh Linh.

Tại các xã, thị trấn chủ yếu tuyên truyền qua loa truyền thanh thôn, khóm phố, lồng ghép qua các hội nghị, giao ban; cuộc họp thôn, khu phố. Hiện nay 18/18 xã, thị trấn đã thực hiện thường xuyên việc đăng tải các tin, bài, phóng sự về công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính tại địa phương.

3. Đánh giá mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả

Đầu năm 2023, UBND huyện lựa chọn sáng kiến "*Sử dụng tờ rơi tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến*" của UBND xã Trung Nam³ để nhân rộng áp dụng trên địa bàn toàn huyện, cơ bản sáng kiến có tính khả thi, hiệu quả và mang lại nhiều kết quả cao. Trong thời gian qua, tại các cơ quan, đơn vị có đề tài sáng kiến được công nhận năm 2022 đã tiến hành áp dụng tại đơn vị, bước đầu có nhiều kết quả tích cực. UBND huyện triển khai lựa chọn 04 sáng kiến đợt 2 để tiếp tục áp dụng nhân rộng trên địa bàn huyện năm 2023 gồm:

- Sáng kiến "Bộ phận Một cửa xã Vĩnh Hòa hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai" của UBND xã Vĩnh Hòa;

- Giải pháp "Một số biện pháp nhằm triển khai đồng bộ, hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, ứng dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ tại UBND xã Vĩnh Long" của UBND xã Vĩnh Long;

- Sáng kiến "Nâng cao vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến, số hóa thành phần hồ sơ và thanh toán trực tuyến" của UBND xã Vĩnh Lâm;

- Sáng kiến "Niêm yết, tra cứu thông tin thủ tục hành chính, đăng ký dịch vụ công trực tuyến bằng mã QR Code tại BPTN&TKQ" của UBND xã Vĩnh Thái.⁴

³ Công văn số 641/UBND-NV ngày 26/4/2023 về áp dụng sáng kiến cải cách hành chính và nhân rộng trên địa bàn huyện

⁴ Công văn số 1508/UBND-NV ngày 06/9/2023 về việc tiếp tục lựa chọn sáng kiến CCHC và nhân rộng trên địa bàn huyện năm 2023

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về cải cách thể chế

1.1. Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND huyện: 00 văn bản

Tổ chức góp ý xây dựng dự thảo văn bản QPPL của cấp trên: 12 văn bản (Nghị định: 05, quyết định của Thủ tướng 02, thông tư: 02, nghị quyết của HĐND tỉnh: 02, quyết định của UBND tỉnh: 01)

1.2. Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật:

UBND huyện tiếp tục tổ chức triển khai thi hành Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 12/01/2023 về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

Tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, tổng kết 10 năm thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, sơ kết 05 năm thi hành Luật tiếp cận thông tin, sơ kết 5 năm thi hành Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước, Tổng kết thi hành Luật Tổ tụng hành chính liên quan đến trách nhiệm của UBND, Chủ tịch UBND, sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 19/2020/NĐ-CP.

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 12/01/2023 về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

- UBND huyện ban hành 06 văn bản tổ chức, triển khai thi hành pháp luật trên địa bàn huyện:

+ Công văn số 1111/UBND-TTr ngày 07/7/20223 về việc triển khai thi hành Luật Thanh tra;

+ Công văn số 1211/UBND-TTr ngày 26/7/20223 về việc triển khai thi hành Luật Phòng, chống rửa tiền;

+ Công văn số 1542/UBND-VHTT ngày 08/9/2023 về việc triển khai thi hành Nghị định số 61/2023/NĐ-CP về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

+ Ban hành các công văn triển khai thi hành Thông tư số 44/2023/NĐ-CP; Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND; Nghị quyết số 49/2023/NQ-HĐND;

- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, báo cáo phục vụ cho hoạt động kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Đoàn kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính tỉnh.

1.3. Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

UBND huyện ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 08/01/2023 về phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

Ban hành Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 14/7/2023 về tuyên truyền, phổ biến Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 25/7/2023 triển khai tổ chức thực hiện Nội dung số 2: Phổ biến, giáo dục pháp

luật và tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số, thuộc Tiểu dự án 1, thuộc Dự án 10 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021–2030, giai đoạn I: Từ năm 2021-2025

- Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ Hòa giải ở cơ sở ở xã Hiền Thành cho 73 hòa giải viên ở cơ sở. Xây dựng bài viết tuyên truyền Luật phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 trên Đài phát thanh và hệ thống truyền thông cơ sở.

1.4. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

UBND huyện tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 06/01/2021 về rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023, hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh, Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 06/01/2021 về thực hiện kiểm tra, xử lý văn bản QPPL trên địa bàn huyện.

Tổ chức rà soát, đề xuất sửa đổi những bất cập, những vấn đề còn vướng mắc trong các luật hiện hành (Báo cáo số 370/BC-UBND ngày 07/8/2023).

2. Cải cách thủ tục hành chính

Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Thực hiện theo hướng dẫn của UBND tỉnh về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, UBND huyện đã có Công văn chỉ đạo các đơn vị, địa phương rà soát đồng thời có Công văn số 621/UBND-VP ngày 16/4/2023 về việc tham gia ý kiến về danh mục dịch vụ công trực tuyến cấp huyện cấp xã báo cáo UBND tỉnh; Công văn số 1299/UBND-KTHT ngày 26/7/2023 về việc cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, kết quả rà soát và đề xuất, trong đó đề xuất cắt giảm thời gian 03 thủ tục thuộc lĩnh vực công thương.

Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương

Số lượng TTHC cấp huyện: 335 thủ tục, cấp xã: 149 thủ tục.

Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp huyện: Tình hình triển khai và kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, công tác tiếp nhận và trả kết quả của tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông một cách khoa học đúng quy định pháp luật. Duy trì tốt chế độ trực tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên phạm vi toàn huyện. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu công việc, đang hoàn thiện nhà làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện dự kiến đưa vào sử dụng trong tháng 10/2023; phần mềm ứng dụng và nhân sự có bước cải thiện.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: Tỷ lệ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt 76%; tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ đạt 98,19%.

+ Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: Tổng tiếp nhận 9.069 hồ sơ; đã giải quyết 8.612 hồ sơ; giải quyết đúng hạn 8.607 hồ sơ (đạt 99,94%); quá hạn 05 hồ sơ; đang giải quyết 457 hồ sơ (còn hạn).

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Không

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: Hồ sơ đã giải quyết: 8.612 hồ sơ; hồ sơ đã đánh giá: 4.674 hồ sơ (54,2%); chưa đánh giá: 3.938 hồ sơ (45,8%).

3. Về cải cách tổ chức bộ máy nhà nước

Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập

Trong thời gian qua, thực hiện chủ trương của Đảng, các quy định của Chính phủ và các Bộ ngành có liên quan, UBND huyện Vĩnh Linh đã chủ động thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các phòng, đơn vị thuộc UBND huyện quản lý. Hiện tại, UBND huyện có 12 phòng chuyên môn và tương đương, 56 đơn vị sự nghiệp và 01 tổ chức Hội được giao biên chế, tổng giảm được 20 đơn vị sự nghiệp so với năm 2015. Bộ máy của các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, các đơn vị sự nghiệp được kiện toàn, sắp xếp, bố trí ngày càng hợp lý, hiệu lực hiệu quả quản lý, điều hành được nâng cao.

Ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 12 cơ quan chuyên môn thuộc huyện đúng quy định.

Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

Hoàn thành Tổ chức sáp nhập Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp, khuyến công và dịch vụ du lịch biển huyện Vĩnh Linh và Ban quản lý dự án đầu tư, xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Linh.⁵

- Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí nhân sự phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban QLDA, PTQĐ&CCN, DLB huyện Vĩnh Linh.

- Chỉ đạo Ban QLDA, PTQĐ&CCN, DLB huyện Vĩnh Linh xây dựng Đề án vị trí việc làm trình UBND tỉnh phê duyệt.

Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức

Việc quản lý, sử dụng biên chế, số người làm việc và hợp đồng lao động đảm bảo theo quy định, đúng trình độ chuyên môn, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tinh giản biên chế đối với tinh giản biên chế 08

⁵ Quyết định số 31017/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp, du lịch biển huyện Vĩnh Linh

người, trong đó có 01 công chức xã và 07 giáo viên, nhân viên trường học; tiếp tục trình UBND tỉnh đề nghị tinh giản đối với 03 giáo viên từ tháng 10/2023; thực hiện phân bổ số người làm việc của các đơn vị sự nghiệp giáo dục năm học 2023-2024 (Thông báo số 122/TB-UBND ngày 08/8/2023, Thông báo số 137/TB-UBND ngày 08/9/2023 của UBND huyện); xây dựng Quy chế điều động giáo viên, nhân viên dôi dư giữa các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc UBND huyện Vĩnh Linh (Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 18/7/2023).

Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước:

UBND huyện thực hiện các nội dung các quy định về phân cấp theo đúng quy định của Trung ương tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016, Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020, Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; các văn bản của tỉnh như Kế hoạch số 3381/KH-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành và lĩnh vực; Công văn số 718/UBND-NC về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Kế hoạch 100/KH-UBND ngày 26/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

Thực hiện kiểm tra, rà soát, đánh giá định kỳ hàng năm đối với nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho UBND huyện, UBND cấp xã. Các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra đã được xử lý/kiến nghị xử lý theo quy định.

4. Cải cách công vụ

- Tổ chức tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2023 theo hình thức xét tuyển (vòng 2 thi tuyển), đang trong thời gian phúc khảo và chuẩn bị hoàn thiện việc công bố kết quả tuyển dụng.

- Đã đề nghị UBND tỉnh tiếp nhận 01 viên chức bổ sung biên chế cho phòng Tài nguyên và Môi trường; thực hiện điều động và bổ nhiệm Phó Giám đốc BQL DA, PTQĐ&CCN, DLB; bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng và Phó Giám đốc TT MT-CTĐT; bổ nhiệm lại 05 viên chức quản lý trường học; điều động 27 giáo viên, chuyển chuyên ra ngoại huyện đối với 06 giáo viên; tiếp nhận và bố trí công tác đối với 06 giáo viên, nhân viên.

Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tiếp tục tăng cường việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan, đơn vị theo tinh thần Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ và Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 27/02/2023 của UBND huyện về thực hiện Đề án Văn hóa công vụ huyện Vĩnh Linh năm 2023; Quyết định số 502/QĐ-UBND

ngày 20/3/2023 của UBND huyện về ban hành Quy chế văn hóa công sở và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 18/01/2023 của UBND về việc kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Vĩnh Linh năm 2023.

Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 trên địa bàn huyện, UBND huyện Vĩnh Linh đã xây dựng Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 08/2/2023 về Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội huyện Vĩnh Linh năm 2023. Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 18/4/2023 về tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2023.

Trong quý III/2023 UBND huyện Vĩnh Linh đã tổ chức:

- 01 lớp bồi dưỡng kỹ năng tham mưu thực hiện nhiệm vụ CCHC cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ CCHC cấp xã cho 55 học viên.

- 01 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực thực thi công vụ cho công chức làm việc tại bộ phận tiếp công dân và bộ phận Một cửa cấp xã cho 80 học viên.

- 01 lớp tập huấn triển khai nâng cao phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc (Quản lý Văn bản đi/đến; tạo lập HSCV, trình xử lý văn bản qua mạng; quy trình ký số văn bản điện tử) cho 72 học viên là cán bộ, công chức của các xã, thị trấn và phòng ban, đơn vị thuộc UBND huyện.

- 01 lớp tập huấn tập huấn triển khai công tác văn thư lưu trữ và xử lý văn bản trên phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc cho 102 học viên là viên chức quản lý và văn thư của các đơn vị trường học.

- Hoàn thiện hồ sơ cho ý cho 01 cán bộ tham gia bồi dưỡng lãnh đạo cấp sở, đăng ký 02 cán bộ tham gia bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng; 06 CBCC cấp xã người đồng bào DTTS tham gia bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên.

- Ban hành Quyết định cử 37 công chức của UBND các xã, thị trấn tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, văn hoá ứng xử, đạo đức công vụ cho công chức cấp xã làm việc tại bộ phận một cửa; 6 công chức tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, văn hoá ứng xử, đạo đức công vụ cho công chức, viên chức làm việc tại bộ phận một cửa; 7 cán bộ, công chức nữ tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho cán bộ, công chức, viên chức nữ; 05 cán bộ, công chức của các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện tham gia lớp bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính đối với công chức cấp sở, cấp huyện năm 2023; 36 cán bộ, công chức của UBND các xã, thị trấn tham gia 02 lớp bồi dưỡng về công

tác cải cách hành chính đối với cán bộ, công chức cấp xã năm 2023; 17 CBCC của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo; 14 chủ tịch xã tham gia bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý đối với chức danh Chủ tịch UBND xã, năm 2023; 22 cán bộ, công chức các phòng ban, đơn vị thuộc UBND huyện tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ năm 2023; 45 công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện tham gia lớp tập huấn nâng cao ứng dụng hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc năm 2023

Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở cơ quan, đơn vị, địa phương

UBND huyện đã ban hành Đề án 1616/ĐA-UBND ngày 14/9/2021 về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2021-2025. Theo đó UBND huyện của đưa ra nhiều giải pháp để thu hút CBCC có tài năng về làm việc tại các cơ quan nhà nước ở cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

5. Cải cách tài chính công

Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách:

- Phần thu: Tổng thu NSNN lũy kế đến hết ngày 30/9/2023 ước đạt 160,12% (838.032,73 Tr.đồng/523.364,00Tr.đồng) so với dự toán tỉnh giao; ước đạt 113,45% (838.032,73 Tr.đồng/ 738.701,21 Tr.đồng) so với dự toán huyện giao.

Trong đó: Thu trên địa bàn lũy kế đến hết ngày 30/9/2023 ước đạt 59,93% (122.846,36 Tr.đồng/205.000,00Tr.đồng) so với dự toán tỉnh giao; ước đạt 30,37% (122.846,36 Tr.đồng/404.530,00Tr.đồng) so với dự toán huyện giao.

- Phần chi NS địa phương: Tổng chi NSNN lũy kế đến hết ngày 30/9/2023 ước đạt 88,84%(445.792,25Tr.đồng/501.767,00Tr.đồng) so với dự toán tỉnh giao; ước đạt 62.08% (445.792,25Tr.đồng/718.099,71Tr.đồng) so với dự toán huyện giao.

Trong đó: Chi NS cấp huyện lũy kế đến hết ngày 30/9/2023 ước đạt 89,36% (367.369,22Tr.đồng/411.100,00Tr.đồng) so với dự toán tỉnh giao; ước đạt 58,56% (367.369,22Tr.đồng/627.346,71,00Tr.đồng) so với dự toán huyện giao.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn các công trình dự án kế hoạch năm 2023. Các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư nghiêm túc triển khai quyết liệt các giải pháp, nhiệm vụ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo. Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện chi tiết đề ra. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các công trình dự án, đến 13/9/2023: Giải ngân nguồn vốn NSTW:

7.643/20.836 triệu đồng, đạt tỷ lệ 36,68% (*Cấp nguồn bổ sung*); Giải ngân nguồn vốn ngân sách tỉnh: 16.283/33.160 triệu đồng, đạt tỷ lệ: 49,1%.

Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 Hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Công văn số 4587/STC-TC-HCSN ngày 05/12/2022 của Sở Tài chính tỉnh về việc giao quyền tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025; UBND huyện đã ban hành Công văn số 2318/UBND-TCKH ngày 12/12/2022 về việc giao quyền tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025;

UBND huyện đã thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện quản lý tại các Quyết định sau: số 499/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 cho các đơn vị sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo thuộc huyện quản lý; số 1274/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 cho ban Quản lý chợ huyện Vĩnh Linh, số 1459/QĐ-UBND ngày 12/6/2023 cho ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp, du lịch biển huyện Vĩnh Linh, số 1445/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 cho Trung tâm Môi trường Công trình đô thị Vĩnh Linh và các đơn vị sự nghiệp này đã tiến hành xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định.

Xác định các dịch vụ sự nghiệp công của Ban QLDA, PTQĐ&CCN, DLB huyện Vĩnh Linh kèm định mức kinh tế - kỹ thuật của từng dịch vụ, trên cơ sở đó xây dựng lộ trình tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Về công khai tình hình đầu tư xây dựng

- UBND huyện công khai và tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 theo đúng quy định Luật đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan. Tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 về công bố công khai dự toán chi đầu tư phát triển ngân sách huyện năm 2023.

- Nghiêm túc triển khai thực hiện Luật Đầu tư công năm 2019 và các văn bản chi tiết Luật, các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 18/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 19/CT-HU ngày 07/02/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải ngân vốn đầu tư công. Tham mưu UBND huyện đã ban hành công văn số 142/UBND-TCKH ngày 9/02/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023,

Công văn số 183/UBND - TCKH ngày 16/2/2023 về việc chấn chỉnh công tác quyết toán dự án hoàn thành.

Về quản lý giá, quản lý tài sản công:

Kiểm tra việc chấp hành niêm yết giá và bán theo giá niêm yết của các tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động trên địa bàn; tổ chức thực hiện đăng ký giá, kê khai giá theo phân công, phân cấp của Ủy ban Nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở các cơ quan, đơn vị, địa phương.

UBND huyện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 08/9/2023 về việc nâng cao chỉ số Chuyển đổi số huyện Vĩnh Linh nhằm thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số trên địa bàn huyện, nâng cao Chỉ số DTI hàng năm của huyện một cách bền vững; tạo sự chuyển biến trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của chuyển đổi số cũng như Chỉ số DTI; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện trong việc cải thiện kết quả và thứ bậc xếp hạng Chỉ số DTI của huyện góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số của huyện.

Ngày 11/9/2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND tổ chức các hoạt động Tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh. Thông qua việc tổ chức các hoạt động ngày chuyển đổi số nhằm Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị và địa phương về lĩnh vực, địa bàn phụ trách; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhân dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, gắn với nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Phối hợp Sở thông tin và truyền thông sử dụng Nền tảng hỗ trợ điều phối, ứng cứu xử lý sự cố <https://irlab.vn> của Cục an toàn thông tin.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện ký số văn bản điện tử trên hệ thống gửi nhận văn bản.

Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

UBND huyện hướng dẫn các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn thường xuyên chú trọng đầu tư mới, nâng cấp các trang thiết bị CNTT, Viễn thông thực hiện chương trình chuyển đổi số, hiện đại hoá nền hành chính.

Tham mưu UBND huyện triển khai hệ thống kết nối các dữ liệu điều hành của huyện về một hệ thống truyền lên màn hình chính hỗ trợ cho quá trình chỉ đạo điều hành nhanh chóng, kịp thời.

- Các nền tảng dùng chung do Tỉnh triển khai được UBND huyện chỉ đạo ứng dụng có hiệu quả như: Hệ thống một cửa điện tử, hệ thống gửi nhận văn bản của tỉnh; hệ thống báo cáo thông tin cơ sở tháng, quý, năm...

- Các cơ quan chuyên môn luôn chú trọng xây dựng Dữ liệu chuyên ngành như: Cơ sở Dữ liệu về đất đai, hộ tịch...

Kết quả cung cấp dịch vụ công

- Tổng số DVCTT một phần: Cấp huyện 109; cấp xã 58.

- Tổng số DVCTT toàn trình: Cấp huyện 102; cấp xã 61.

- Tổng số hồ sơ trực tuyến một phần: 4.638 HS; tổng hồ sơ trực tuyến và trực tiếp một phần: 7.398 HS; tỷ lệ HS trực tuyến một phần: 62,7%

- Tổng số hồ sơ trực tuyến toàn trình: 118 HS; tổng hồ sơ trực tuyến và trực tiếp toàn trình: 214 HS; tỷ lệ HS trực tuyến toàn trình: 55,1%

7. Nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công PAPI, Chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước SIPAS

UBND huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 27/02/2023 về duy trì và củng cố chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) huyện Vĩnh Linh năm 2023; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 03 tháng 03 năm 2023 về việc tuyên truyền nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn huyện Vĩnh Linh năm 2023. Trên cơ sở đó UBND huyện đã giao cho phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao thực hiện tuyên truyền nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công trên hệ thống thông tin đại chúng. Kết hợp kiểm tra việc công khai các khoản thu phí, lệ phí, danh sách hộ nghèo, quy hoạch đất đai tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

UBND huyện tiếp tục thực hiện các nội dung đã cam kết tại Công văn số 751/UBND-NV ngày 16/5/2023 liên quan đến các chỉ số. Ban hành Công văn số 1373/UBND-NV ngày 18/8/2023 v/v triển khai thực hiện Bản cam kết số 999/CK-BCĐCCHC ngày 04/8/2023 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh về nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI. Triển khai việc duy trì và nâng cao các chỉ số tại Cam kết số 04/CK-BCĐCCHC ngày 30/8/2023 về nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI giữa người đứng đầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện; UBND các xã, thị trấn với Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC huyện Vĩnh Linh.

Ban hành kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 18/8/2023 Triển khai thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh Quảng

Trị về việc triển khai Nghị quyết số 02-NQ/BCSD của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS và PAPI trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

Duy trì mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS) trên địa bàn huyện tối thiểu 90%.⁶

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về ưu điểm

- Trong Quý III, công tác CCHC tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, sự phối hợp của các phòng, ban chuyên môn; các đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn. Các văn bản chỉ đạo điều hành về công tác CCHC được các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động tham mưu cho UBND huyện ban hành đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- Công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện thực hiện tốt; công tác niêm yết, công khai thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của người dân, doanh nghiệp được quan tâm; việc giải quyết thủ tục hành chính cơ bản đáp ứng được thời gian quy định.

- Việc ứng dụng phần mềm một cửa điện tử và thực hiện liên thông trong giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã, thị trấn đã giúp cho công tác rà soát, kiểm soát TTHC ngày một hiệu quả hơn, có tính đa chiều trong kết quả giải quyết TTHC. 99,94 % số TTHC của tổ chức, công dân được giải quyết sớm và đúng hạn tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã. Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ TTHC quý III đã đạt tỉ lệ 76% theo quy định (tối thiểu 70%).

- Công tác tổ chức bộ máy của UBND huyện và các cơ quan, đơn vị trực thuộc được kiện toàn, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày được nâng lên trong điều kiện tinh giản biên chế.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin được tăng cường sử dụng, phần mềm quản lý văn bản được luân chuyển trong nội bộ cơ quan dưới dạng điện tử, chữ ký số được các đơn vị triển khai thực hiện hiệu quả.

- Những hạn chế, tồn tại trong công tác CCHC năm 2022 cơ bản được khắc phục, đặc biệt trong công tác cải cách TTHC trên địa bàn huyện. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện nhằm khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC năm 2022 theo Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 22/2/2023 của UBND huyện; khắc phục tồn tại hạn chế trong đánh giá, xác định chỉ số CCHC 6 tháng đầu năm.

⁶ Công văn số 567/UBND-NV ngày 18/4/2023 của UBND huyện về rà soát, bổ sung chỉ tiêu thực hiện CCHC năm 2023 đến năm 2025

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn

- Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC ở một số đơn vị chưa quyết liệt, chưa bám sát chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện kịp thời; một số ít lãnh đạo chưa thực sự quan tâm thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị mình.

- Trang thiết bị, máy tính, máy scan tại một số xã còn thiếu, chưa đáp ứng nhu cầu công việc. (chưa trang vị máy scan khổ A3)

- Chưa nhận được sự quan tâm của các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trong việc đề xuất các sáng kiến nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của huyện thuộc chức năng, nhiệm vụ của từng lĩnh vực; chủ yếu là các sáng kiến của UBND các xã, thị trấn.

- Việc tạo tài khoản cho công dân trên Cổng DVC Quốc gia còn gặp nhiều khó khăn dẫn đến tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong Quý III chưa cao.

- Quá trình đồng bộ hồ sơ từ Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh lên Cổng dịch vụ công Quốc gia chậm, dẫn đến công dân phải mất thời gian chờ đợi để thực hiện thanh toán trực tuyến.

- Thực hiện chứng thực bản sao điện tử chưa phù hợp với thực tiễn của địa phương, thực hiện chứng thực bản sao điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia không thực hiện thu phí, lệ phí nên hồ sơ của công dân phải thực hiện lại một lần nữa trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, dẫn đến mất thời gian của công dân và công chức chuyên môn tiếp nhận hồ sơ; trong lúc đó người dân không có nhu cầu và cũng chưa có cơ quan nào tiếp nhận bản sao điện tử.

- Việc thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông “Đăng ký khai sinh- Đăng ký thường trú - Cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử- Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng” bước đầu thực hiện gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Tình trạng hồ sơ trễ hạn vẫn xảy ra nhiều. Tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến của các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính chưa đạt theo yêu cầu.

- Tỷ lệ ký số của đơn vị, lãnh đạo đơn vị chưa đạt theo quy định.

- Tiến độ thực hiện công tác giải ngân đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước chậm, tỉ lệ giải ngân thấp.

- Các xã thuộc diện sáp nhập vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong việc bố trí sắp xếp cán bộ, công chức dôi dư sau sáp nhập.

- Cổng Thông tin điện tử của huyện chưa cung cấp thông tin đảm bảo theo quy định. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và doanh nghiệp được triển khai thực hiện nhưng chưa đồng bộ.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QUÝ IV NĂM 2023

1. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của huyện. Hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch CCHC năm 2023. Tăng cường vai trò của Ban chỉ đạo CCHC huyện trong chỉ đạo, phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện tốt các nội dung về công tác CCHC trên địa bàn huyện.

2. Tăng cường kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn huyện. Đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tự kiểm tra tại đơn vị mình.

3. Tiếp tục tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền công tác cải cách hành chính. Tổ chức thành công cuộc thi tìm kiếm sáng kiến nhằm nâng cao công tác CCHC trên địa bàn huyện. Duy trì, cập nhật chuyên trang về cải cách hành chính, thường xuyên tuyên truyền, cập nhật các thông tin, quy định, quy trình về các thủ tục hành chính. Tăng cường giải pháp nâng cấp cổng thông tin điện tử huyện và cung cấp thông tin đảm bảo yêu cầu theo quy định.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật; thực hiện xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo theo quy định. tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật.

5. Tập trung giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, khắc phục tình trạng giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn cho tổ chức công dân, 100% hồ sơ bị trễ hạn phải gửi thư xin lỗi đến người dân theo đúng quy định. Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ nhận trực tuyến (đặc biệt tỉ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình) luôn đạt tối thiểu 50% và phấn đấu cuối năm 2023 tỷ lệ đạt 70% theo kế hoạch đề ra. Tiếp tục thực hiện số hoá thành phần hồ sơ đạt 70% trở lên và duy trì tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên 98%.

6. Tổ chức hội nghị đối thoại của Lãnh đạo UBND huyện với người dân thường xuyên. Tổ chức hội nghị đối thoại của Lãnh đạo UBND huyện với Doanh nghiệp theo Kế hoạch năm 2023.

7. Sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm với nhiệm vụ được giao. Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho CBCCVV trên địa bàn huyện; cử CBCCVV tham gia các lớp đào tạo, tập huấn theo Kế hoạch của tỉnh. Cập nhật thông tin CBCCVV trên Hệ thống thông tin của tỉnh, thực hiện đối soát đúng quy định.

8. Thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng tài sản công và triển khai các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương, đặc biệt

là giải ngân vốn đầu tư công. Phần đầu đến ngày 15/12/2023 đạt tỷ lệ giải ngân ít nhất 80% so với kế hoạch được giao. Thực hiện rà soát, xây dựng phương án giao quyền tự chủ của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, kiểm kê tài sản hàng năm đầy đủ theo đúng quy định. Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong quản lý, sử dụng ngân sách. Đẩy mạnh các biện pháp tăng nguồn thu ngân sách.

9. Thực hiện chế độ báo cáo, nhiệm vụ tình giao đúng thời hạn quy định. Thực hiện chế độ báo cáo các nội dung do Lãnh đạo huyện giao đúng thời hạn.

10. Tiếp tục triển khai ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

11. Thực hiện lưu trữ hồ sơ, thủ tục hành chính điện tử; lưu trữ điện tử hồ sơ công việc theo quy định.

12. Nâng cao hơn nữa chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập; Cải thiện dịch vụ giáo dục mầm non; tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn huyện.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tổ chức tập huấn về nghiệp vụ xây dựng báo cáo và gửi báo cáo trên trang baocaochinhphu.gov.vn cho công chức đầu mối kiểm soát TTHC cấp huyện, cấp xã, thị trấn về công tác kiểm soát TTHC vì một số công chức mới được phân công thực hiện nên gặp nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ báo cáo.

- Đề nghị tỉnh quan tâm đến việc hỗ trợ chính sách đối với cán bộ, công chức phụ trách công tác giải quyết thủ tục hành chính Tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

Trên đây là kết quả thực hiện cải cách hành chính và nâng cao chất lượng hiệu quả quản trị hành chính công của UBND huyện Vĩnh Linh trong Quý III và phương hướng, nhiệm vụ Quý IV năm 2023. UBND huyện Vĩnh Linh báo cáo đề Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND huyện;
- Các cơ quan CM, các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Văn Thành

Biểu mẫu 1
Công tác chỉ đạo điều hành Cải cách hành chính
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh)

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1,	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành <i>(Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)</i>	Văn bản	34	
2,	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm <i>(Lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	%	80,95%	
2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	42	
2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	34	
3,	Kiểm tra CCHC			
3.1.	Số sở, ngành đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	Thực hiện kiểm tra CCHC từ ngày 18/9/2023 đến 22/9/2023 tại 10 cơ quan, đơn vị
3.2.	Số đơn vị, cơ quan thuộc huyện đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
3.3.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%	0	
3.3.1.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
3.3.2.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
4,	Thanh tra việc thực hiện quy định pháp luật về tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, viên chức và tổ chức bộ máy <i>(thuộc thẩm quyền của Sở Nội vụ)</i>			
4.1.	Số cơ quan, đơn vị được thanh tra	%		
4.2.	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc thực hiện kết luận thanh tra	%		

5,	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao			
5.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	54	
5.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	21	
5.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
5.4.	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ	0	
6,	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Có = 1; Không = 0	1	
6.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	4674	
6.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	2	
7,	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	1	

Biểu mẫu 2
Cải cách thể chế

(Kèm theo Báo cáo số _____ /BC-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1,	Tổng số VBQPPL¹ do địa phương ban hành	Văn bản		
1.1.	Số VBQPPL do cấp tỉnh ban hành	Văn bản		
1.2.	Số VBQPPL do cấp huyện ban hành	Văn bản	7	
1.3.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành	Văn bản	0	
2,	Kiểm tra, xử lý VBQPPL			
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền của cấp tỉnh	Văn bản		
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%		
2.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản		
2.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản		
3,	Rà soát VBQPPL			
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	Văn bản		
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%		
3.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản		
3.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản		

¹ Văn bản quy phạm pháp luật.

Biểu mẫu 3**Cải cách thủ tục hành chính**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1,	Thống kê TTHC		0	
1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	
1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	0	
1.3.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
1.4.	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương	Thủ tục	484	
1.4.1.	Số TTHC cấp tỉnh (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	0	
1.4.2.	Số TTHC cấp huyện (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	335	
1.4.3.	Số TTHC cấp xã (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	149	
2,	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông		0	
2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	0	
2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	0	
2.3.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	212	
3,	Kết quả giải quyết TTHC		0	
3.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	0	
3.1.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	0	
3.1.2.	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	0	

3.2.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	99,54	
3.2.1.	<i>Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong</i>	<i>Hồ sơ</i>	656	
3.2.2.	<i>Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn</i>	<i>Hồ sơ</i>	653	
3.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	99,97	
3.3.1.	<i>Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong</i>	<i>Hồ sơ</i>	7956	
3.3.2.	<i>Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn</i>	<i>Hồ sơ</i>	7954	
3.4.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%	100	
3.4.1.	<i>Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)</i>	<i>PAKN</i>	0	
3.4.2.	<i>Số PAKN đã giải quyết xong</i>	<i>PAKN</i>	0	

Biểu mẫu 4
Cải cách tổ chức bộ máy
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh)

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1,	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy			
1.1.	Tỷ lệ sở, ngành đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%		Không có đơn vị phải sắp xếp
1.2.	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%		Không có đơn vị phải sắp xếp
1.3.	Số lượng các ban quản lý trực thuộc UBND cấp tỉnh	Ban		
1.4.	Số tổ chức liên ngành do cấp tỉnh thành lập	Tổ chức		
1.5.	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) tại địa phương	Cơ quan, đơn vị	56	
1.5.1.	<i>Số ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh</i>	<i>Cơ quan, đơn vị</i>		
1.5.2.	<i>Số ĐVSNCL thuộc sở, ngành và tương đương</i>	<i>Cơ quan, đơn vị</i>		
1.5.3.	<i>Số ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện</i>	<i>Cơ quan, đơn vị</i>	56	
1.5.4.	<i>Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015</i>	%	26,3	Giảm 20 Đơn vị
2,	Số liệu về biên chế công chức			
2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	89	
2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	82	
2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức	Người	03	

	hành chính			
2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	02	
2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	13	13 người
3,	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập			
3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người	1462	
3.2.	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	1428	
3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%	6,6	94 người

Biểu mẫu 5
Cải cách chế độ công vụ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh)

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1,	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	0	
1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	56	
1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
2,	Tuyển dụng công chức, viên chức			
2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
2.3.	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người	0	
2.4.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	0	
2.5.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
3,	Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển (Lũy kế từ đầu năm)	Người	0	
4,	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật			
4.1.	Số lãnh đạo cấp tỉnh bị kỷ luật.	Người	0	
4.2.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
4.3.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	0	

Biểu mẫu 6
Cải cách tài chính công
(Kèm theo Báo cáo số _____ /BC-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh)

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1,	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	44,31	nguồn vốn NSTW: 7.643/20.836; nguồn vốn ngân sách tỉnh: 16.283/33.160 (số liệu tính từ ngày 01/01/2023-14/9/2023)
1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng	53.996	
1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng	23.926	
2,	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) tại địa phương <i>(lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>			
2.1.	Tổng số ĐVSN công lập tại địa phương	Đơn vị	56	
2.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị	0	
2.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	2	
2.4.	Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị	1	
2.4.1.	<i>Số ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>1</i>	
2.4.2.	<i>Số ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>0</i>	
2.4.3.	<i>Số ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>0</i>	
2.5.	Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	52	
2.6.	Số lượng ĐVSN đã chuyển đổi thành công ty cổ phần <i>(lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	Đơn vị	0	

Biểu mẫu 7
Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số
(Kèm theo Báo cáo số _____/BC-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1,	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
2,	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh - 100% UBND các huyện.</i> <i>Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh - 100% UBND cấp huyện, cấp xã.</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	2	
3,	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%	100%	
4,	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP).	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	1	
5,	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử		95	
5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
5.1.1.	<i>Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh</i>	%	100	
5.1.2.	<i>Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh</i>	%	100	Trừ văn bản mật
5.1.3.	<i>Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.</i>	%	100	Trừ văn bản mật

5.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương (<i>Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử</i>).	%	90	
5.2.1.	<i>Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của các sở, ban, ngành cấp tỉnh</i>	%		
5.2.2.	<i>Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp huyện</i>	%	95	
5.2.3.	<i>Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã</i>	%	90	
5.3.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
5.3.1.	<i>Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối liên thông với Hệ thống</i>	%	100	
5.3.2.	<i>Tỷ lệ đơn vị cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống</i>	%	100	
5.3.3.	<i>Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống</i>	%	100	
6,	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
6.4.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100	
6.4.1.	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>	188	
6.4.2.	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>	188	
6.4.3.	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.5.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	100	
6.5.1.	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>	149	
6.5.2.	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>	149	
6.5.3.	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>		

6.6.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	100	
6.6.1.	<i>Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 của địa phương</i>	<i>Thủ tục</i>	149	
6.6.2.	<i>Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia</i>	<i>Thủ tục</i>	149	
6.7.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (<i>Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ</i>)	%	57,11	
6.7.1.	<i>Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)</i>	<i>Hồ sơ</i>	8328	
6.7.2.	<i>Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến</i>	<i>Hồ sơ</i>	4756	
6.8.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	100	
6.8.1.	<i>Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)</i>	<i>Thủ tục</i>	112	
6.8.2.	<i>Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.</i>	<i>Thủ tục</i>	112	